TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2026/HS-ST Ngày 13-01-2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Trạch và ông Trần Dương Công Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/TLST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-QĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Hà Văn T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15/02/2004 tại tỉnh Lạng Sơn; số CCCD: 020204005561, ngày cấp: 13/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn K (đã chết) và bà Hà Thị T1, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2025 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lường Văn H, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiếp nhận tin báo về tội phạm của Phòng C Công an tỉnh L với nội dung: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 18/6/2025, tại Km 22+900, Quốc lộ D, thuộc địa phận khu H, xã L, tỉnh Lạng Sơn xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe mô tô Biển kiểm soát (BKS) 12L1-255.15 do Lường Văn H điều khiển đi theo hướng Cầu xã

L - Đường T với xe ô tô đầu kéo BKS 15E-018.96 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15R-158.17 do Vũ Văn B, sinh năm 1989, trú tại xã A, thành phố Hải Phòng điều khiển xe theo hướng Quảng Ninh - Lạng Sơn. Hậu quả: Lường Văn H bị thương, xe mô tô BKS 12L1- 255.15 bị hư hỏng.

Kết quả điều tra xác định nội dung, diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Hà Văn T là người quản lý sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen BKS 12L1-255.15. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/6/2025, Hà Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS 12L1-255.15 đến quán B1, xã L, tỉnh Lạng Sơn để uống bia với bạn học cùng lớp tiếng T. Tại quán bia, Hà Văn T có cùng ăn cơm uống bia với Lường Văn H và một số người khác. Trong quá trình ăn uống, Hà Văn T đã trực tiếp mời và uống bia cùng Lường Văn H nên Hà Văn T nhận thức rõ Lường Văn H đã sử dụng rượu bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đi hát karaoke, khi ra sân quán để lấy xe mô tô Lường Văn H nói với Hà Văn T *"em chưa được đi xe ga lần nào, anh đổi xe cho em để em đi thử lên quán hát",* thì Hà Văn T đồng ý. Lúc này những người khác đã đi khỏi quán đợi ở đường cách khoảng 50m. Sau khi đổi xe Lường Văn H điều khiển xe mô tô 12L1 -255.15 di chuyển theo hướng cầu L - tỉnh lộ 236, quá trình di chuyển Lường Văn H không đội mũ bảo hiểm. Khi đi đến đoạn ngã tư giao nhau với Quốc lộ D, Lường Văn H gặp xe ô tô đầu kéo BKS 15E-018.96 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15R-158.17 do Vũ Văn B điều khiển di chuyển trên Quốc lộ D hướng Đ - Lạng Sơn đã đi vào giao lộ, Lường Văn H không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn mà điều khiển xe mô tô đâm vào bánh lốp trục III bên trái rơ moóc BKS 15R-158.17 của xe ô tô đầu kéo. Sau khi va chạm Lường Văn H bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, xe mô tô 12L1-255.15 bị hư hỏng.

Nguyên nhân của vụ tai nạn xác định do Lường Văn H sau khi đã sử dụng bia điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, khi đi qua giao lộ, không quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn vi phạm khoản 3, Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ *"Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe... 3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại đề bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây: d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ;,... e) Khu vực đông dân cư...,.... m) Điều kiện trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ*; Ngoài ra còn có các vi phạm khác như: Không có giấy phép lái xe, điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong hơi thở có nồng độ cồn vi phạm khoản 1, 2 Điều 9 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ "*Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm…1. Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có ấy phép lái xe theo quy định của pháp luật; .... 2. Điều khiển phương tiện tham a giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn";* Không đội mũ bảo hiểm vi phạm khoản 2, Điều 33 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. *Điều 33. Người lái xe, người được chở, hàng hóa xếp trên xe mô tô, xe gắn máy...2. Người lái xe, người được chở trên xe mô tô hai bánh.... phải đội mũ bảo hiểm".*

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện kết quả như sau: Hiện trường được xác định là ngã tư giao nhau cùng mức giữa Km 22+900, Quốc lộ D với đường T hướng đi cầu thị trấn L trong khu vực đông dân cư. Thuộc phạm vi hiệu lực của biển báo giao thông K420 và R421. Tại ngã tư giao nhau có hệ thống đèn chiếu sáng đường giao thông. Tại các điểm ra vào ngã tư đều có cột đèn tín hiệu giao thông màu xanh, đỏ, vàng được bố trí dạng cột thẳng đứng và dạng cột cần vươn (thời điểm xảy ra tai nạn giao thông tất cả các đèn tín hiệu có hoạt động và phát tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy), vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường; Biển báo giao thông cấm dừng xe và đỗ xe ở tất cả các hướng.

Nơi xảy ra tai nạn (hiện trường được mô tả theo chiều Đ đi Lạng Sơn) là trung tâm ngã tư giao nhau, các dấu vết phương tiện có liên quan tại vị trí mặt đường Q. Bên phải tiếp giáp với đường hướng đi ĐT có tiếp tuyền là 23,80m, bên trái tiếp giáp với đường hướng đi cầu thị trấn L có tiếp tuyến 19,80m. Hiện trường vụ tai nạn có bề rộng mặt đường 10,50m lòng đường có vạch kẻ đường màu vàng đứt đoạn, từ tâm vạch sơn màu vàng cách mép đường trái 5,10m. Đoạn đường Quốc lộ 4B trước khi vào ngã tư có vỉa hè hai bên rộng 5m. Sau khi ra ngã tư vỉa hè bên phải rộng 2m, vỉa hè bên trái rộng 5m.

Điểm mốc của hiện trường nơi xảy ra tai nạn là điểm thấp nhất góc bên phải gần với mép đường của cột Km 22+900 Quốc lộ D, trên hè phố bên trái từ điểm mốc chếch trung tâm ngã tư hướng đi huyện Đ 7,70m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 12L1-255.15 được đánh số 4 trên hiện trường. Lấy mép đường bên trái và tiếp tuyến đường đi cầu thị trấn L làm chuẩn. Các dấu vết, phương tiện thu thập tại hiện trường được đánh số thứ tự lần lượt như sau:

Vị trí số 1: Đa vết mài trượt màu đen diện dài 35,30m, rộng 0,35m trên mặt đường trục đường Q, chiều hướng trượt từ huyện Đ (cũ) đi thành phố L. Điểm đầu vết 01 cách mép chuẩn 6,40m và chếch lòng đường hướng thành phố L 2,27m là điểm đầu vết số 2. Điểm cuối vết 01 kết thúc tại bánh lốp trục I bên phải rơ moóc BKS 15R-158.17.

Vị trí số 2: Đa vết mài trượt màu đen diện dài 33,10m rộng 0,35m trên mặt đường, trục đường Quốc lộ 4B chiều hướng trượt từ huyện Đ cũ đi thành phố L. Điểm đầu vết 02, cách mép chuẩn 5,35m và chếch mép đường trái hướng thành phố L 8,50m là điểm đầu vết số 03. Điểm cuối vết số 02 kết thúc tại bánh lốp trục I bên trái rơ moóc BKS 15R-158.17.

Vị trí số 3: Đa vết cày xước trượt màu trắng diện dài 1,40m rộng 0,75m trên mặt đường trục đường Quốc lộ 4B chiều hướng trượt từ lòng đường chếch mép đường trái hướng thành phố L. Điểm đầu vết số 03 cách mép chuẩn 4,15m. Điểm cuối vết số 03 cách mép chuẩn 3,10m và thẳng hướng thành phố L 0,10m là tâm trục bánh trước xe mô tô 12L1-255.15 được đánh dấu số 04.

Vị trí số 4: Xe mô tô BKS 12L1-255.15 đổ nghiêng trái trên mặt đường trục đường Q. Đầu xe hướng huyện Đ, đuôi xe hướng thành phố L. T2 trục bánh trước xe mô tô cách mép chuẩn 3,10m. T2 trục bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn

3,45m và chếch lòng đường hướng thành phố L 16,50m là tâm trục bánh lốp ngoài trục III bên trái rơ moóc BKS 15R-158.17.

Vị trí số 5: Xe ô tô đầu kéo BKS 15E-018.96, rơ moóc BKS 15R-15817 đỗ trên mặt đường, trục đường Q. Đầu xe hướng thành phố L, đuôi xe hướng huyện Đ cũ. T2 trục bánh lốp trục I bên trái đầu kéo 15E-018.96 cách mép chuẩn 4,90m, tâm trục bánh lốp ngoài trục III bên trái đầu kéo cách mép chuẩn 4,80m. T2 trục bánh lốp ngoài trục I bên trái rơ moóc BKS 15R-158.17 cách mép chuẩn 4,55m và chếch mép đường trái hướng thành phố L 0,70m là tâm vùng chất dịch màu nâu đỏ (vết số 06). T2 trục bánh lốp ngoài trục III bên trái rơ mooc cách mép chuẩn 4,40m.

Vị trí số 6: Vùng chất dịch màu nâu đỏ không rõ hình dạng diện dài 01m rộng 0,50m trên mặt đường trục đường Q. T2 vết số 06 cách mép chuẩn 4,10m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS: 15E - 018.96 và rơ moóc BKS: 15R-158.17 có các dấu vết do tai nạn như sau: Bề mặt ngoài bánh lốp ngoài trục III bên trái đầu kéo BKS 15E-018.96 có đa vết mài trượt sạch bụi không rõ hướng diện dài 87cm rộng 85cm. Điểm gần nhất cách chân van 37 cm. Bề mặt trục nâng rơ moóc (bên trái) có đa vết mài trượt sạch bụi không rõ chiều hướng diện dài 70cm rộng 10cm. Bề mặt lốp bánh ngoài trục I bên trái rơ moóc BKS 15R-158.17 có vết mài trượt sạch bụi không rõ hướng diện dài 25cm, rộng 19cm. Mở rộng khám nghiệm phương tiện ra các bộ phận khác không phát hiện, thu thập gì thêm. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước hoạt động bình thường.

Xe mô tô BKS: 12L1-255.15 có các dấu vết do tai nạn để lại như sau: Trục gương chiếu hậu bên trái có vết mài xước kim loại không rõ hướng diện dài 10cm, rộng 01cm. Điểm thấp nhất cách 22cm. Ốp nhựa đầu xe bị bung bật, phía dưới bên trái bị gãy vỡ, có vết mài xước không rõ hướng diện dài 15cm, rộng 05cm. Điểm thấp nhất cách đất 87cm. Đầu tay phanh bên trái có vết mài xước kim loại không rõ hướng diện dài 0,5cm, rộng 0,5cm. Mặt nạ đầu xe bị bung bật vỡ lộ chi tiết bên trong bề mặt có đa vết mài xước không rõ hướng diện dài 30cm, rộng 25cm. Cánh yếm hai bên bị bung bật, gãy vỡ, mặt ngoài cánh yếm bên trái có bết mài xước không rõ hướng diện dài 16cm, rộng 22cm. Điểm thấp nhất cách đất 52cm. Nắp đậy bình xăng tại vị trí trước yên xe bị bung bật khỏi vị trí. Giá để chân sau bên trái có vết mài xước kim loại không rõ hướng diện dài 2,5cm, rộng 02cm. Trục bánh trước bị đẩy dồn từ trước về sau từ trái sang phải. Đầu trục giảm xóc trước bên trái có vết mài trượt không rõ hướng diện dài 10cm, rộng 02cm. Giá để châm sau bên trái có vết mài xước kim loại không rõ chiều hướng diện dài 2,5cm, rộng 02cm. Bên trái chân chống giữa có vết mài xước không rõ hướng diện dài 10cm, rộng 01cm. Điểm thấp nhất cách đất 11cm.

Tại Kết luận giám kỹ thuật số 102/GĐKT-ĐK, ngày 27/6/2025 của Công ty cổ phần Đ kết luận khi xảy ra tai nạn: Xe ô tô đầu kéo BKS 15E-018.96 các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật. Sơ mi rơ moóc BKS 15R-158.17 các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động

bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe mô tô BKS 12L1-255.15 hệ thống đèn chiếu sáng, các đèn tín hiệu do xe tai nạn hư hỏng không có đủ cơ sở kết luận. Các hệ thống an toàn khác của phương tiện đầy đủ đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐG, ngày 22/10/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, BKS 12L1-255.15 thời điểm ngày 18/6/2025 là 1.483.000đ (Một triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Kết quả cân trọng tải: Căn cứ kết quả cân trọng tải của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn khối lượng toàn bộ xe ô tô: 27.270kg/63.457kg xác định xe không chở quá tải trọng theo quy định.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma tuý: Kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 19/6/2025 đối với Vũ Văn B, sinh năm 1989, trú tại Phương Chử B, Xã A, thành phố Hải Phòng là 0.000mg/1 khí thở. Âm tính với các chất ma túy. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 19/6/2025 đối với Lường Văn H, theo kết quả xét nghiệm hoá sinh máu là 4,3mmol/L.

Kết luận giám định thương tích: Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 203/KLTTCT-TTPY, ngày 22/7/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đối với Lường Văn H sinh năm 2006, trú tại thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn là 64% (Sáu mươi tư phần trăm). Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 247/KLTTCT-TTPY, ngày 12/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đối với Lường Văn H sinh năm 2006, trú tại thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn là 64% (Sáu mươi tư phần trăm).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan chức năng đã tạm giữ: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 12-001557 do Công an huyện L cấp ngày 06/02/2021 mang tên Hà Văn K, sinh năm 1975; địa chỉ: Pò L, Khu Á, tỉnh Lạng Sơn. 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới số AA24/0317494, thời hạn bảo hiểm từ 11/5/2024 đến 11/5/2026. 01 (Một) xe mô tô BKS 12L1-255.15 nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, xe cũ đã qua sử dụng, hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông. Về nguồn gốc, xe do ông Hà Văn K (bố đẻ của Hà Văn T) đứng tên chủ sở hữu. Sau khi ông Hà Văn K chết không để lại di chúc, những người trong gia đình gồm mẹ và anh chị em của Hà Văn T đã tự nguyện thỏa thuận và thống nhất giao lại chiếc xe trên cho Hà Văn Trung trực T3 quản lý, sử dụng. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 23/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Hà Văn T đối với các đồ vật tài liệu trên.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, Hà Văn T đã bồi thường cho Lường Văn H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) Lường Văn H đã nhận số tiền và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Hà Văn T không có yêu cầu bồi thường, đề nghị đối với thiệt hại về mô tô BKS 12L1-255.15. Vũ Văn B không yêu cầu bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 15E-018.96 và rơ moóc BKS 15R-158.17.

Các nội dung khác: Đối với Lường Văn H là người điều khiển xe mô tô BKS 12L1-255.15 vi phạm luật trật tự an toàn giao thông đường bộ để xảy ra tai nạn, hành vi của Lường Văn H là hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ cần phải xử lý. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Đối với Vũ Văn B sinh năm 1989, trú tại Phương Chử B, xã A thành phố Hải Phòng là người điều khiển xe đầu kéo BKS 15E-018.96 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 15R-158.17 không có lỗi vi phạm nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSKV5, ngày 22/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Văn T về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị hại anh Lường Văn H vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Ngày 18/6/2025, anh đi học lớp tiếng Trung tại khu C, xã L, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày anh cùng với Hà Văn T và một số người bạn đi ăn uống bia tại quán N1, quá trình ăn uống tất cả đều uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đi hát, khi ra đến cửa quán ăn anh thấy Hà Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen (không nhớ biển kiểm soát) do chưa được đi xe ga lần nào nên anh nói với Hà Văn T "*em chưa được đi xe ga lần nào, anh đổi xe cho em để em đi thử lên quán hát"*, Hà Văn T đồng ý. Sau đó anh đưa xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu cam, biển kiểm sát 12LA-07904 do anh đứng tên chủ sở hữu cho Hà Văn T để Hà Văn T điều khiển đi lên quán hát café N, còn Hà Văn T đưa chìa khóa xe của Hà Văn T cho anh điều khiển xe, mọi người đi trước anh đi một mình sau cùng, khi điều khiển xe mô tô từ quán bia đi lên quán hát anh không đội mũ bảo hiểm, khi đi đến đoạn ngã 4 giao nhau với đường Q thì gặp một xe container đang di chuyển phía trước trên quốc lộ D hướng N - Lạng Sơn, nhưng do đã uống bia anh không giảm tốc độ nên đã đâm vào xe container và xảy ra tai nạn. Khi điều khiển xe, anh chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Sau khi xảy ra tai nạn anh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Đến nay thương tích của anh không ảnh hưởng đến sinh hoạt và hoạt động cá nhân. Hà Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), anh đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hà Văn T và không yêu cầu Hà Văn T phải bồi thường thêm khoản gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Về dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi

thường xong cho bị hại với số tiền là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) do bị cáo đưa trực tiếp cho gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận. Hà Văn T không có yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại về mô tô BKS 12L1-255.15. Vũ Văn B không yêu cầu bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 15E-018.96 và rơ moóc BKS 15R-158.17, nên không đề Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và hình phạt khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xủ giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại anh Lường Văn H. Hồ sơ thể hiện đã có lời khai, có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của người bị hại, người chứng kiến tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/6/2025, tại quán N1 thuộc thôn B, xã L, tỉnh Lạng Sơn, Hà Văn T là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 12L1-255.15, mặc dù biết rõ Lường Văn H đang trong tình trạng có sử dụng bia kết quả kiểm tra trong máu có nồng độ cồn 4.3mmol/L nhưng Hà Văn T vẫn cố ý giao xe cho Lường Văn H tham gia giao thông. Quá trình điều khiển xe, Lường Văn H không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, khi đi đến K+900 Quốc lộ D thuộc địa phận khu H, xã L, tỉnh Lạng Sơn thì va chạm với xe ôtô đầu kéo BKS 15E-018.96, kéo theo sơ mi rơ móc BKS 15R-158.17 do Vũ Văn B điều khiển. Hậu quả Lường Văn H bị thương tích 64%, xe Honda Airblade BKS 12L1-255.15 bị hư hỏng, thiệt hại 1.483.000 đồng. Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn T phạm tội Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của bị cáo khi biết rõ Lường Văn H đang trong tình trạng có sử dụng bia, không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn giao xe cho Lường Văn H điều khiển để xảy ra tai nạn dẫn đến Lường Văn H bị thương tích 64% và thiệt hại tài sản của bị cáo là 1.483.000 đồng. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, an toàn giao thông và gây mất ổn định xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng pháp luật nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước lần phạm tội này, bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú, cụ thể rõ ràng; trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 4 Điều 264 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền*". Khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự quy định *"Người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập"*. Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thoả thuận và bồi thường xong về dân sự, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Tại đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt bị hại Lường Văn H không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo và bị hại, xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại với số tiền là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) do bị cáo đưa trực tiếp cho gia đình bị hại. Bị cáo Hà Văn T không có yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại về mô tô BKS 12L1-255.15. Vũ Văn B không yêu cầu bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 15E-018.96 và rơ moóc BKS 15R-158.17, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Lường Văn H là người điều khiển xe mô tô BKS 12L1-255.15 vi phạm Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ để xảy ra tai nạn, hành vi của Lường Văn H là hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 21/10/2025, Đ1 Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 18.000.000 đồng. Đối với Vũ Văn B, sinh năm 1989, trú tại phường C, xã A, thành phố Hải Phòng là người điều khiển xe đầu kéo BKS 15E-018.96 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15R-158.17 không có lỗi vi phạm nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, việc xử lý các nội dung trên là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12- 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hà Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hà Văn T cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về dân sự tổng số tiền là 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng),* xác nhận đã bồi thường xong do bị cáo đưa trực tiếp cho gia đình bị hại.

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Huyền